



**CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ
VỀ BIỆN PHÁP KIỂM DỊCH THỰC VẬT**

TIÊU CHUẨN SỐ 17

**BÁO CÁO DỊCH HẠI
(2002)**

Ban thư ký Công ước quốc tế về Bảo vệ thực vật

©Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, 2012 (bản tiếng Việt)

©FAO, 1996 - 2012 (bản tiếng Anh)

Bản tiếng Việt được dịch bởi Cục Bảo vệ thực vật, Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn

Publication history

This is not an official part of the standard

1999-10 ICPM-2 added topic *Pest reporting* (1999-003)

2000-09 EWG developed draft text

2000-11 ICPM-3 noted as high priority topic

2001-05 ISC-3 revised draft text and approved for MC

2001-06 Sent for MC

2001-11 ISC-4 revised draft text for adoption

2002-03 ICPM-4 adopted standard

ISPM 17. 2002. *Pest reporting*. Rome, IPPC, FAO. Publication history: Last modified August 2011

MỤC LỤC

Phê duyệt	4
GIỚI THIỆU	4
Phạm vi áp dụng	4
Tài liệu tham khảo	4
Mục đích yêu cầu	5
CÁC YÊU CẦU	5
1. Các Điều khoản của IPPC về báo cáo dịch hại	5
2. Mục đích báo cáo dịch hại	6
3. Trách nhiệm quốc gia	6
3.1 Giám sát dịch hại	7
3.2 Nguồn thông tin	7
3.3 Xác minh và phân tích	7
3.4 Động cơ thực hiện báo cáo nội địa	7
4. Nghĩa vụ thực hiện báo cáo	7
4.1. Báo cáo về sự nguy hiểm trước mắt hoặc tiềm tàng	8
4.2 Các báo cáo dịch hại khác	8
4.3 Báo cáo về sự thay đổi tình trạng, vắng mặt hoặc chỉnh sửa những báo cáo trước	8
4.4 Báo cáo về các dịch hại trong chuyến hàng nhập khẩu	9
5. Khởi đầu các báo cáo	9
5.1 Sự xuất hiện	9
5.2 Sự bùng phát	9
5.3 Sự lây lan	9
5.4 Diệt trừ hiệu quả	10
5.5 Thiết lập vùng không nhiễm dịch hại	10
6. Báo cáo dịch hại	10
6.1 Nội dung báo cáo	10
6.2 Thời gian báo cáo	10
6.3 Cơ chế báo cáo và nơi nhận báo cáo	11
6.4 Thực hiện báo cáo tốt	11
6.5 Tính bảo mật	11
6.6 Ngôn ngữ	12
7. Thông tin bổ sung	12
8. Rà soát	12
9. Hồ sơ	12

Phê duyệt

Tiêu chuẩn này được thông qua tại Phiên họp lần thứ 4 của Ủy ban lâm thời về các biện pháp KDTV vào tháng 3 năm 2002.

GIỚI THIỆU

Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ và yêu cầu đối với các nước thành viên trong việc thông báo sự xuất hiện, bùng phát, xâm nhập và lan rộng của các loài dịch hại trong vùng thuộc trách nhiệm của các nước thành viên. Tiêu chuẩn này cũng cung cấp và hướng dẫn báo cáo hay thông báo việc diệt trừ thành công dịch hại và việc thiết lập các vùng không nhiễm dịch hại.

Tài liệu tham khảo

IPPC. 1997. Công ước quốc tế về bảo vệ thực vật. Rome, IPPC, FAO.

ISPM 2. 1995. *Hướng dẫn phân tích nguy cơ dịch hại*. Rome, IPPC, FAO. [công bố 1996] [sửa đổi; nay là ISPM số 2: 2007]

ISPM 4. 1995. *Yêu cầu thiết lập vùng không nhiễm dịch hại*. Rome, IPPC, FAO. [công bố 1996]

ISPM 5. *Thuật ngữ kiểm dịch thực vật*. Rome, IPPC, FAO.

ISPM 6. 1997. *Hướng dẫn giám sát*. Rome, IPPC, FAO.

ISPM 8. 1998. *Xác định tình trạng dịch hại trong một*. Rome, IPPC, FAO.

ISPM 9. 1998. *Hướng dẫn chương trình loại trừ dịch hại*. Rome, IPPC, FAO.

ISPM 11. 2001. *Phân tích nguy cơ dịch hại đối với dịch hại*. Rome, IPPC, FAO. [sửa đổi; nay là ISPM số 11: 2004]

ISPM 13. 2001. *Hướng dẫn thông báo về không tuân thủ và hành động khẩn cấp*. Rome, IPPC, FAO.

Thuật ngữ định nghĩa

Định nghĩa các thuật ngữ KDTV dùng trong tiêu chuẩn này có thể xem trong ISPM số 5 (*Thuật ngữ KDTV*).

Mục đích yêu cầu

Công ước quốc tế về BVTV yêu cầu các nước thành viên báo cáo về sự xuất hiện, bùng phát và lây lan của dịch hại nhằm mục đích thông báo mối nguy hiểm trước mắt hay tiềm ẩn của dịch hại. Các tổ chức BVTV quốc gia (NPPO) có trách nhiệm thu thập thông tin dịch hại qua việc điều tra giám sát và xác minh các hồ sơ dịch hại đã có. Sự xuất hiện, bùng phát hoặc lây lan của dịch hại đã được biết đến như nguy hiểm trước mắt hay tiềm ẩn [(trên cơ sở theo dõi, kinh nghiệm trước đây hoặc các phân tích nguy cơ dịch hại (PRA)] đều phải thông báo tới các nước khác, đặc biệt là các nước láng giềng hay các đối tác thương mại.

Báo cáo dịch hại phải bao gồm thông tin về việc xác định dịch hại, địa điểm, tình trạng dịch hại và bản chất của mối nguy hiểm trước mắt hay tiềm ẩn. Các thông tin phải được cung cấp khẩn trương, tốt nhất là bằng phương tiện điện tử, qua sự thông tin trực tiếp, có thể công bố công khai và/hoặc qua cổng thông tin điện tử quốc tế về KDTV (IPP)¹.

Các báo cáo về kết quả diệt trừ thành công, thiết lập các vùng không nhiễm dịch hại và thông tin khác cũng có thể cung cấp tương tự qui trình báo cáo.

CÁC YÊU CẦU

1. Các Điều khoản của IPPC về báo cáo dịch hại

IPPC với mục đích chính là "bảo đảm hoạt động chung và hiệu quả để ngăn chặn sự lây lan và du nhập của các loài dịch hại thực vật và sản phẩm thực vật" (Điều I.1) yêu cầu các nước theo khả năng tốt nhất của mình, đưa ra những điều khoản cho NPPO, (Điều IV. 1) cơ quan chịu trách nhiệm về những vấn đề sau:

"... Giám sát sự phát triển của cây trồng (bao gồm cả đồng ruộng, khu đất gieo trồng, vườn ươm, đất vườn, nhà lưới và các phòng thí nghiệm) và thực vật hoang dại, thực vật và sản phẩm thực vật cất trữ, hoặc trong quá trình vận chuyển, đặc biệt với mục đích báo cáo về sự xuất hiện, bùng phát, lây lan của các loài dịch hại, và giám sát việc kiểm soát các loài dịch hại đó, bao gồm cả việc báo cáo có tham chiếu Điều VIII đoạn 1(a)..."(Điều IV. 2b).

¹ IPP là cổng thông tin điện tử của Ban thư ký IPPC nhằm thúc đẩy trao đổi thông tin KDTV chính thức (bao gồm cả Báo cáo dịch hại) giữa các NPPO, RPPO, và Ban thư ký IPPC

Các nước có trách nhiệm đối với việc thông báo các thông tin về dịch hại thuộc diện điều chỉnh trong phạm vi lãnh thổ của (Điều IV.3a), và các nước được yêu cầu “với khả năng có thể, tiến hành giám sát các loài dịch hại, xây dựng và duy trì thông tin đầy đủ về tình trạng dịch hại để hỗ trợ việc định loại dịch hại và xây dựng các biện pháp KDTV phù hợp. Những thông tin này sẽ luôn sẵn có để cung cấp cho các Bên liên quan, theo yêu cầu” (Điều VII.2j). Các nước được yêu cầu “xác định rõ điểm đầu mối để trao đổi các thông tin có liên quan tới việc thực thi IPPC ” (Điều VIII.2).

Với hoạt động của những hệ thống này, các nước có thể đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của IPPC để hợp tác với nước khác thực hiện tốt mục đích của Công ước (Điều VIII.1), và đặc biệt trong việc “hợp tác trao đổi thông tin về dịch hại thực vật, nhất là các báo cáo về sự xuất hiện hay bùng phát hoặc lan rộng của các loài dịch hại có thể là mối nguy hiểm trước mắt hoặc tiềm năng nguy hiểm, phù hợp với thủ tục đã được Ủy ban xây dựng” (Điều VIII.1a)

2. Mục đích báo cáo dịch hại

Mục đích chính của báo cáo dịch hại nhằm tuyên truyền về nguy cơ dịch hại trước mắt và tiềm ẩn. Mối nguy hiểm tiềm ẩn và trước mắt thường xuất hiện khi phát hiện sự có mặt, bùng phát hoặc lan rộng của một dịch hại KDTV hoặc một dịch hại KDTV của những quốc gia láng giềng và các đối tác thương mại.

Điều khoản quy định việc thực hiện báo cáo trước mắt và đáng tin cậy nhằm chứng thực cho tính hiệu quả của hoạt động giám sát và hệ thống báo cáo tại các quốc gia.

Báo cáo dịch hại cho phép các quốc gia điều chỉnh các yêu cầu KDTV khi cần thiết và các hoạt động liên quan, trong đó tính đến sự thay đổi mức độ nguy cơ. Báo cáo cung cấp các thông tin hữu ích hiện hành và thông tin trước đây đối với hoạt động của hệ thống KDTV. Thông tin chính xác về tình trạng dịch hại tạo điều kiện cho sự biện minh kỹ thuật của các biện pháp giúp giảm thiểu sự can thiệp vô lý với thương mại. Mỗi nước cần có những báo cáo dịch hại cho mục đích này, và chỉ có thể có được nhờ sự hợp tác của các nước khác. Các hành động KDTV thực hiện bởi các quốc gia nhập khẩu dựa trên các báo cáo dịch hại cần phải tương xứng với nguy cơ và hợp lý kỹ thuật.

3. Trách nhiệm quốc gia

NPPO phải có những quy định cần thiết để đảm bảo sự thu thập, kiểm tra, và phân tích các báo cáo dịch hại nội địa.

3.1 Giám sát dịch hại

Báo cáo dịch hại phụ thuộc vào việc thiết lập các hệ thống giám sát dịch hại trong phạm vi quốc gia, như yêu cầu từ IPPC (Điều IV.2b). Thông tin cho báo cáo dịch hại có thể được đưa ra dựa trên cả 2 loại hệ thống giám sát dịch hại đã được quy định trong ISPM số 6:1997, là điều tra chung và điều tra cụ thể. Các hệ thống này cần được xác lập để đảm bảo rằng các thông tin đã được gửi và thu thập bởi NPPO. Hệ thống thu thập và giám sát cần được điều hành dựa trên cơ sở liên tục và kịp thời. Việc giám sát cũng cần được thực hiện theo hướng dẫn tại ISPM số 6:1997.

3.2 Nguồn thông tin

Thông tin cho báo cáo dịch hại có thể được NPPO thu nhận trực tiếp hoặc có sẵn tại các nguồn khác nhau (các viện nghiên cứu, tạp chí, trang web, người trồng trọt và các tạp chí của họ, các NPPO khác, v.v....). Giám sát chung mà NPPO thực hiện bao gồm việc rà soát lại thông tin từ các nguồn khác nhau

3.3 Xác minh và phân tích

Các NPPO phải bố trí hệ thống giúp cho việc kiểm tra báo cáo kiểm dịch nội địa từ nguồn chính thức và các nguồn khác (bao gồm các nguồn thông báo từ các nước khác). Điều này nên được thực hiện bằng cách xác nhận việc định loại dịch hại có liên quan và xác định sơ bộ về phân bố địa lý – để thiết lập “tình trạng dịch hại” trong quốc gia đó, áp dụng theo ISPM số 8:1998. Các NPPO cũng phải bố trí hệ thống PRA để xác định liệu tình trạng dịch hại mới hoặc không mong muốn có thể tạo nên một mối nguy hiểm tiềm tàng hay có thể bùng phát tại quốc gia đó (ví dụ: quốc gia thực hiện báo cáo), đưa ra yêu cầu hành động KDTV. PRA cũng có thể được sử dụng để xác định xem liệu các trường hợp đã được báo cáo có thể là vấn đề quan tâm của các quốc gia khác hay không.

3.4 Động cơ thực hiện báo cáo nội địa

Nếu có thể, các nước nên khuyến khích việc thực hiện báo cáo nội địa. Người trồng và những người khác có thể được chính thức báo cáo về tình hình dịch hại mới hoặc không mong muốn và có thể được khuyến khích điều này, ví dụ, bằng cách công khai, hoạt động cộng đồng, phần thưởng hay hình phạt.

4. Nghĩa vụ thực hiện báo cáo

Nghĩa vụ báo cáo được quy định trong IPPC (Điều VIII.1a), đó là phải báo cáo về sự xuất hiện, bùng phát và lây lan của các dịch hại có thể ở dạng

nguy hiểm tiềm tàng hay bột phát tức thời. Các quốc gia vẫn có thể lựa chọn cách thức báo cáo dịch hại khác. Những báo cáo như vậy có thể đáp ứng được đề xuất chung của IPPC để cùng hợp tác đạt được kết quả thực hiện Công ước nhưng không phải là một nghĩa vụ cụ thể. Tiêu chuẩn này cũng xem xét đến các trường hợp khác của báo cáo dịch hại.

4.1. Báo cáo về sự nguy hiểm trước mắt hoặc tiềm tàng

Một nguy cơ ngay lập tức được coi là một trong những nguy cơ đã được xác định (dịch hại đã được quy định) hoặc là rõ ràng trên cơ sở quan sát hay kinh nghiệm trước đó. Một mối nguy hiểm tiềm tàng là nguy cơ được xác định từ kết quả của PRA

Nguy cơ tức thì hay tiềm ẩn của dịch hại có trong báo cáo quốc gia thường dẫn tới các hành động khẩn cấp hay kiểm dịch trong quốc gia đó.

Sự xuất hiện, bùng phát hoặc lan rộng của dịch hại có thể là ngay lập tức hay tiềm tàng được báo cáo tại một quốc gia cũng có thể là mối nguy hiểm trước mắt hay tiềm tàng cho các quốc gia khác. Đó là nghĩa vụ thực hiện báo cáo cho các quốc gia khác.

Các quốc gia có nghĩa vụ báo cáo về xuất hiện, sự bùng phát và lan rộng của các dịch hại không phải là mối nguy hiểm với họ nhưng thuộc diện điều chỉnh hoặc được coi là mối nguy hiểm trước mắt đối với các quốc gia khác. Nó còn liên quan tới các đối tác thương mại (đường lan truyền) và các nước lân cận dù không có sự trao đổi thương mại mà dịch hại vẫn có thể lây lan.

4.2 Các báo cáo dịch hại khác

Các quốc gia cũng có thể sử dụng cùng hệ thống báo cáo để cung cấp các báo cáo về các dịch hại khác, hay để báo cáo cho các quốc gia khác, nếu việc đó có lợi cho việc trao đổi thông tin về dự báo dịch hại thực vật theo Điều VIII của IPPC. Các quốc gia cũng có thể tham gia ký kết các thỏa thuận song phương hay đa phương về báo cáo dịch hại, như thông qua các RPPO.

4.3 Báo cáo về sự thay đổi tình trạng, vắng mặt hoặc chỉnh sửa những báo cáo trước

Các nước cũng có thể báo cáo các trường hợp mà mối nguy cơ tiềm tàng hay tức thì đã thay đổi hay không tồn tại (bao gồm sự vắng mặt của loài dịch hại cụ thể). Những nơi đã có báo cáo sớm về mối nguy hiểm tức thì hoặc tiềm tàng và sau đó cho thấy báo cáo này chưa chính xác hoặc có sự thay đổi dẫn đến thay đổi mức độ nguy cơ hoặc nguy cơ biến mất, thì các nước

phải báo cáo về sự thay đổi này. Các nước cũng có thể thực hiện báo cáo trên toàn bộ hay một phần lãnh thổ của mình đã có vùng không nhiễm dịch hại, theo ISPM số 4:1995, hay báo cáo về việc diệt trừ thành công dịch hại, theo ISPM số 9:1998, hoặc sự thay đổi phổ ký chủ hoặc tình trạng dịch hại của một loài dịch hại theo một trong những mô tả tại ISPM số 8:1998.

4.4 Báo cáo về các dịch hại trong chuyến hàng nhập khẩu

Báo cáo dịch hại được phát hiện trong chuyến hàng nhập khẩu được hướng dẫn tại tiêu chuẩn ISPM số 13:2001 và không trong tiêu chuẩn này.

5. Khởi đầu các báo cáo

Các báo cáo dịch hại được bắt đầu bởi sự xuất hiện, bùng phát, lan rộng hoặc việc diệt trừ thành công các dịch hại hoặc các dịch hại mới bắt kỳ hoặc không mong muốn khác.

5.1 Sự xuất hiện

Thông thường phải báo cáo về sự có mặt của một loài dịch hại mới được xác định là dịch hại thuộc diện điều chỉnh ở các nước lân cận hay các đối tác thương mại (liên quan đến đường lan truyền).

5.2 Sự bùng phát

Sự bùng phát liên quan tới quần thể dịch hại được phát hiện thời gian gần đây. Sự bùng phát phải được báo cáo khi xuất hiện ít nhất một tình trạng "hành động tạm thời" được đề cập trong ISPM số 8:1998. Điều đó có nghĩa rằng nó cần được báo cáo ngay cả khi dịch hại có thể tồn tại trong tương lai rất gần, và không có khả năng thiết lập quần thể.

Thuật ngữ bùng phát còn được áp dụng trong trường hợp bất thường liên quan đến việc thiết lập quần thể của một loài dịch hại, từ đó làm tăng rõ rệt nguy cơ KDTV cho quốc gia báo cáo, cho các nước láng giềng hay các nước đối tác thương mại, đặc biệt nếu đó là dịch hại thuộc diện điều chỉnh. Những trường hợp bất thường ấy có thể gồm cả sự gia tăng nhanh chóng của quần thể dịch hại, những thay đổi về phổ ký chủ tạo ra sự phát triển một chủng hoặc dạng sinh học mới và nguy hiểm hơn, hay phát hiện một đường lan truyền mới.

5.3 Sự lây lan

Sự lây lan liên quan đến một dịch hại đã thiết lập quần thể và việc mở rộng phạm vi phân bố về mặt địa lý của dịch hại này làm tăng mức độ nguy hiểm một cách rõ rệt tới nước thực hiện báo cáo, nước láng giềng hay các đối tác thương mại, đặc biệt nếu đó là dịch hại thuộc diện điều chỉnh.

5.4 Diệt trừ hiệu quả

Việc diệt trừ có thể được báo cáo khi đã có hiệu quả, đó là khi một loài dịch hại đã thiết lập quần thể hay tạm thời bị loại trừ khỏi một vùng và sự không có mặt của dịch hại đó đã được xác minh (xem ISPM số 9:1998).

5.5 Thiết lập vùng không nhiễm dịch hại:

Việc thiết lập vùng không nhiễm dịch hại có thể được báo cáo khi nó tạo nên sự thay đổi về tình trạng dịch hại của vùng đó. (Xem ISPM số 4:1995).

6. Báo cáo dịch hại

6.1 Nội dung báo cáo

Báo cáo dịch hại phải chỉ ra rõ :

- Xác định tên khoa học của dịch hại (nếu có thể, định loại tới mức loài, và dưới loài, nếu biết và có liên quan)
- Ngày viết báo cáo;
- Ký chủ hoặc vật thể liên quan (nếu phù hợp);
- Tình trạng dịch hại theo ISPM số 8:1998
- Phân bố địa lý của dịch hại (gồm cả bản đồ, nếu hợp lý);
- Bản chất của mối nguy hiểm trước mắt hoặc tiềm tàng hoặc lý do khác để báo cáo.

Báo cáo cũng chỉ ra các biện pháp KDTV đã được áp dụng hay đã được yêu cầu, mục đích của chúng, và các thông tin khác đã được quy định đối với hồ sơ dịch hại trong ISPM số 8:1998

Nếu tất cả các thông tin về tình trạng dịch hại không sẵn có, cần phải làm một báo cáo sơ bộ và cập nhật để dễ cho việc tìm kiếm thông tin sau này.

6.2 Thời gian báo cáo

Các báo cáo về sự xuất hiện, bùng phát và lan rộng của dịch hại phải được cung cấp kịp thời. Điều này đặc biệt quan trọng khi nguy cơ về sự lan rộng trước mắt cao. Điều này có thể nhận ra thông qua hoạt động của hệ thống giám sát và báo cáo quốc gia (xem phần 3), và cụ thể là trong các quá trình xác minh và phân tích, yêu cầu về thời gian nhất định, nhưng phải trong thời gian ngắn nhất.

Các báo cáo cần phải cập nhật những thông tin mới và đầy đủ .

6.3 Cơ chế báo cáo và nơi nhận báo cáo

Các báo cáo dịch hại là nghĩa vụ theo quy định của IPPC phải được thực hiện bởi các NPPO theo ít nhất một trong 3 hệ thống sau:

- Trao đổi trực tiếp tới các điểm đầu mối liên lạc chính thức (thư, bản sao hay thư điện tử) - khuyến khích các nước sử dụng phương tiện thông tin điện tử trong báo cáo dịch hại để thuận tiện cho việc phổ biến thông tin kịp thời và rộng rãi.
- Xuất bản rộng rãi, trang web chính thức của quốc gia (ví dụ trang web có thể được thiết kế như một phần của đầu mối liên lạc chính thức) - Các thông tin chính xác trên trang web sẽ giúp truy cập tới địa chỉ báo cáo dịch hại của tất cả các quốc gia, hay ít nhất cho Ban thư ký
- Cổng thông tin quốc tế về KDTV (IPP).

Ngoài ra, với những loài dịch hại đã biết và gây nguy hiểm tức thì cho các quốc gia khác, khuyến cáo nên gửi trực tiếp tới các quốc gia đó bằng thư hoặc thư điện tử, trong mọi trường hợp.

Các quốc gia cũng có thể đặt địa chỉ lưu các báo cáo dịch hại tại RPPO, theo các hệ thống báo cáo được ký kết riêng, qua các hệ thống báo cáo thỏa thuận song phương, hay bất kỳ cách khác được chấp nhận trong các quốc gia liên quan. Dù hệ thống báo cáo được sử dụng, nhưng NPPO phải duy trì trách nhiệm về các báo cáo.

Việc phổ biến các báo cáo dịch hại trên các tạp chí khoa học hay trong tạp chí chính thức hay báo hàng ngày mà giới hạn về mặt phát hành được coi là không đáp ứng được các yêu cầu của tiêu chuẩn này.

6.4 Thực hiện báo cáo tốt

Các quốc gia phải áp dụng "Thực hiện báo cáo tốt" được quy định trong ISPM số 8:1998

Nếu tình trạng dịch hại trong một quốc gia bị chất vấn bởi một quốc gia khác, thì trước hết nên giải quyết song phương.

6.5 Tính bảo mật

Các báo cáo dịch hại không cần phải bí mật. Tuy nhiên, các hệ thống quốc gia về giám sát, báo cáo nội địa, xác minh và phân tích có thể giữ các thông tin bí mật.

Các nước có thể có những thông tin bảo mật nhất định ví dụ như xác định người trồng. Nhưng các yêu cầu quốc gia không được làm ảnh hưởng tới các nghĩa vụ báo cáo cơ bản (nội dung báo cáo, tính kịp thời).

Tính bảo mật trong các thỏa thuận song phương không được trái với các nghĩa vụ báo cáo quốc tế.

6.6 Ngôn ngữ

Không có nghĩa vụ nào của IPPC liên quan đến ngôn ngữ sử dụng trong báo cáo dịch hại, trừ khi các quốc gia yêu cầu thông tin theo Điều VII.2j, nên sử dụng 1 trong 5 ngôn ngữ chính thức của FAO để trả lời. Khuyến khích các quốc gia cung cấp báo cáo dịch hại bằng tiếng Anh, đặc biệt cho các mục đích sử dụng báo cáo điện tử toàn cầu.

7. Thông tin bổ sung

Trên cơ sở báo cáo dịch hại, các quốc gia có thể yêu cầu khai báo bổ sung qua các đầu mối liên lạc chính thức. Báo cáo quốc gia phải đưa các thông tin được yêu cầu theo mục VII.2j bằng tất cả khả năng có thể.

8. Rà soát

Các NPPO phải thực hiện rà soát định kỳ đối với hệ thống báo cáo và giám sát dịch hại để đảm bảo đáp ứng nghĩa vụ báo cáo và xác định các khả năng cải thiện độ tin cậy và tính kịp thời. Các quốc gia phải có những điều chỉnh khi cần thiết.

9. Hồ sơ

Các hệ thống báo cáo và giám sát dịch hại quốc gia phải được trình bày và lưu giữ đầy đủ và thông tin này cần chuẩn bị sẵn để cung cấp cho các nước khác theo yêu cầu (xem ISPM số 6:1997)